TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2023/HSST Ngày: 15/03/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Quân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đình Tâm
2. Bà Trần Thị Dần (Giáo Viên)

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Đoàn Văn Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 15/03/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 05/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS, ngày 28/02/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 11 năm 2003 - tại xã TQ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa ; Nơi cư trú: thôn Q, xã TQ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa ; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ : Không ; Trình độ học vấn: 7/12 ; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Tuấn – Sinh năm 1980 **;** Họ và tên mẹ: Quách Thị Tần – Sinh năm 1980 **;** Vợ, con: chưa có ; Tiền án, tiền sự: Không ; Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.

**Những người tham gia tố tụng:*
- *Bị hại:* Cháu Quách Thị Thanh L, sinh ngày 12/03/2009
Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Bà Lê Thị T, sinh năm 1973 (mẹ bị hại)
Cùng trú tại: Thôn N, xã TM, huyện T, Thanh Hóa (có mặt)
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Đường Xuân Anh – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 05, Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn N, sinh ngày 28/11/2003 trú

tại thôn Q, xã TQ, huyện T thường xuyên sử dụng mạng xã hội Facebook để chia sẻ, cập nhật thông tin cá nhân và liên lạc với người khác. Thông qua mạng xã hội Facebook, vào khoảng năm 2020, N quen biết và sau đó thỉnh thoảng nhắn tin nói chuyện với cháu Quách Thị Thanh L, sinh ngày 12/03/2009, trú tại thôn N, xã TM, huyện T. Ngày 04/8/2022, khi N đang làm thuê ở huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng thì ông nội mất nên N về nhà mình tại xã TQ. Ngày 07/8/2022, N nhắn tin messenger với cháu L nói chuyện yêu đương thì cháu L đồng ý nhận lời làm người yêu của N. Khoảng 13 giờ ngày 09/8/2022, N đến nhà ông bà nội của cháu L chơi, sau đó N chở cháu L về nhà mình chơi và cùng ăn cơm tối tại đây. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cháu L nói N đưa mình về, thì N đồng ý và điều khiển xe mô tô chở cháu L về, tuy nhiên, trên đường đi N nói bị say rượu không đưa cháu L về được, sau đó N chở cháu L đến nhà bà ngoại của N là bà Nguyễn Thị Nhãn, sinh năm 1954, trú tại cùng thôn. Khi đến nhà bà Nhãn, cả hai ngồi nói chuyện với bà Nhãn một lúc ở nhà trên (nhà mới xây), rồi N lấy 01 chiếc chiếu, 02 chiếc chăn, 01 cây quạt mang xuống nhà dưới (nhà cũ), trải chiếu xuống nền nhà rồi gọi cháu L xuống nhà đi ngủ. Khi cháu L xuống nhà dưới, N đóng cửa, tắt điện, rồi cả hai nằm xuống chiếu, cháu L nằm phía trong, N nằm phía ngoài, ở gần vị trí cửa ra vào, dùng 01 chiếc chăn làm gối đầu, 01 chiếc chăn mỏng màu đỏ dùng để đắp. Tại đây, trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 09/8/2022 đến 06 giờ 30 phút ngày 10/8/2022, N đã có 03 lần giao cấu với cháu L, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Sau khi nằm xuống chiếu nói chuyện một lát, đến khoảng 22 giờ ngày 09/8/2022, N dùng tay sờ vú của cháu L một lúc rồi cởi khóa và khuy quần của cháu L, sau đó N bảo cháu L cởi quần ra thì cháu L tự cởi quần ra. Lúc này, N dùng tay sờ âm hộ của cháu L, sau đó tự cởi quần, dùng tay đưa dương vật của mình vào âm hộ cháu L và giao cấu với cháu L theo từ thế nằm nghiêng tư phía sau mông của cháu L. Giao cấu với cháu L được khoảng 10 phút thì N xuất tinh ra ngoài vào chăn và dùng chăn để lau dương vật, sau đó cả hai mặc quần vào rồi ngủ.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 10/8/2022, N và cháu L tỉnh giấc, N tiếp tục dùng tay sờ vú của cháu L một lúc rồi cởi khóa và khuy quần của cháu L, sau đó N bảo cháu L cởi quần ra thì cháu L tự cởi quần ra. Lúc này, N tự cởi quần, dùng tay đưa dương vật của mình vào âm hộ cháu L và giao cấu với cháu L theo tư thế nằm nghiêng từ phía sau mông của cháu L. Giao cấu với cháu L được khoảng 07 đến 08 phút thì N xuất tinh ra ngoài vào chăn và dùng chăn để lau dương vật, sau đó cả hai mặc quần vào rồi ngủ.

Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/8/2022, N và cháu L tỉnh giấc, N dùng tay cởi quần cháu L rồi sờ âm hộ của cháu L, sau đó tự cởi quần, dùng tay đưa dương vật của mình vào âm hộ cháu L và giao cấu với cháu L theo từ thế nằm trên, đối diện với cháu L nằm dưới. Giao cấu theo tư thế này khoảng 05 phút thì N đổi tư thế, giao cấu với cháu L theo tư thế nằm nghiêng từ phía sau mông của cháu L. Giao cấu với cháu L được khoảng 08 đến 09 phút thì N xuất tinh ra ngoài xuống chiếu và dùng chăn để lau dương vật, sau đó cả hai mặc lại quần, đi đánh răng, rửa mặt rồi N đưa cháu L về nhà. Đến chiều ngày 10/8/2022, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, N đến Công an xã TQ đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin về vụ việc, các cơ quan chức năng đã phối hợp tiến hành khám nghiệm, vẽ sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ việc, thu giữ 10 sợi tóc, 02 chiếc chăn, 01 chiếc chiếu tại hiện trường; thu giữ 01 chiếc quần lót, 01 áo phông màu trắng, 01 quần bò màu xanh của cháu L; thu mẫu giám định, chất bám dính trên bộ phận sinh dục cháu L và tiến hành trưng cầu giám định theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 64/2022/TTPY-TDTE ngày 17/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm khám giám định pháp y về tình dục đối với cháu Quách Thị Thanh L: Vết xây xước da, không rõ hình vùng 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 01 x 0,3 cm; Vết xây xước da, không rõ hình vùng gối phải kích thước 03 x 02 cm; Vết xây xước da, không rõ hình vùng 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước 04 x 0,1 cm; Màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ. Tại thời điểm giám định pháp y về tình dục không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác về thời gian rách màng trinh của cháu Quách Thị Thanh L; Các bộ phận khác không thấy tổn thương; Quách Thị Thanh L không có thai;

Đã tiến hành thu mẫu dịch từ bộ phận sinh dục của cháu Quách Thị Thanh L để tìm dấu vết sinh học, phục vụ quy trình giám định AND tìm nhiễm sắc thể Y.

Ngày 29/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trưng cầu Trung tâp pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định AND so sánh mẫu tóc của Nguyễn Văn N với AND nhiễm sắc thể Y từ chất bám dính trong bộ phận sinh dục của cháu Quách Thị Thanh L. Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 131/2022/TTPY ngày 30/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: ADN nhiễm sắc thể Y thu được từ mẫu tóc của Nguyễn Văn N, sinh năm 2003, trú tại thôn Q, xã TQ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y từ dấu vết trên tăm bông thu chất bám dính trên bộ phận sinh dục của cháu Quách Thị Thanh L.

Tại Bản kết luận giám định số 2955/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các sợi nghi lông, tóc người gửi đến giám định là lông tóc người, do chất lượng mẫu lông, tóc kém nên không xác định được hồ sơ kiểu gen; 01 chiếc chăn bằng vải màu đỏ vàng, 01 quần bò, 01 quần lót gửi đến giám định đều có tinh dịch của Nguyễn Văn N; 01 chiếc chăn bằng vải nâu – vàng nhạt, 01 chiếc chiếu nhựa, 01 áo phông gửi đến giám định đều không phát hiện thấy tinh dịch người.

Quá trình điều tra xác định, ngoài 03 lần quan hệ tình dục trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 09/8/2022 đến 06 giờ 30 phút ngày 10/8/2022 tại nhà của bà Nhãn, cháu L không có lần nào khác quan hệ tình dục với N hoặc người khác. Việc N quan hệ tình dục với cháu L không có sự cưỡng ép, đe dọa, trái ý muốn mà có sự đồng thuận của cháu L, xuất phát từ tình cảm cá nhân giữa N và cháu L. Tại thời điểm N và cháu L quan hệ tình dục với nhau, N đã trên 18 tuổi, còn cháu L 13 tuổi 04 tháng 27 ngày tuổi. Tại thời điểm giám định và hiện tại, cháu L không có thai.

Quá trình điều tra vụ án, đại diện bị hại có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho cháu Quách Thị Thanh L với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), đến nay bị cáo chưa bồi thường được khoản tiền nào.

Xác minh điều kiện kinh tế, thu nhập của Nguyễn Văn N xác định, bị cáo hiện sống cùng nhà với bố mẹ, không có tài sản chung, tài sản riêng, bản thân N là lao động tự do, không có công việc, thu nhập ổn định.

Đối với 02 chiếc chăn, 01 chiếc chiếu thu giữ của bà Nhãn; 01 chiếc quần lót, 01 áo phông màu trắng, 01 quần bò màu xanh thu giữ của cháu L, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại các vật chứng trên cho các chủ sở hữu, bà Nhãn, cháu L đã nhận lại và không có ý kiến gì khác.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 04/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn N về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS)

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn N mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa: Nguyễn Văn N thừa nhận vào đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/8/2022 bị cáo có quan hệ tình dục với cháu Quách Thị Thanh L ba lần, các lần quan hệ tình dục đều do cháu L tự nguyện. Diễn biến hành vi phạm tội như bản cáo trạng mô tả đối với bị cáo là đúng

Tại phiên tòa người bị hại, đại diện của bị hại thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phần dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường, phần hình phạt trong vụ án đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn N là người đã thành niên trong thời gian vào đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/8/2022 bị cáo có quan hệ tình dục với cháu Quách Thị Thanh L ba lần tại nhà bà ngoại của N là bà Nguyễn Thị Nhãn, sinh năm 1954, trú tại thôn Q, xã TQ, huyện T. Bị cáo đã thực hiện nhiều lần quan hệ tình dục (giao cấu) có sự đồng ý của cháu L nhưng thời điểm quan hệ tình dục cháu L chưa đủ 16 tuổi (Là trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi) trở lên. Do đó bị cáo đã phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 2 Điều 145

BLHS. Cáo trạng mà VKSND huyện T đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, và có 04 tình tiết giảm nhẹ là; "bồi thường thiệt hại", "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo", "sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú" được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[4]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng do Nguyễn Văn N thực hiện, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục người Việt. Do đó, HĐXX nhận thấy cần thiết phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 10/08/2022.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử kín sơ thẩm, có mặt bị cáo, có mặt người bị hại và đại diện cho người bị hại. Bị cáo, người bị hại và đại diện cho người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người đại diện cho bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Đội THAHS công an T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Đình Tâm **Trần Thị Dần** **Lê Văn Quân**